

Số: /TM-BVT

Điện Biên, ngày tháng 10 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Thẩm định giá: Mua sắm thiết bị đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 4675/UBND-KGVX ngày 17/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc đồng ý chủ trương mua sắm thiết bị đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo, Bệnh viện có nhu cầu thuê đơn vị thực hiện dịch vụ thẩm định giá gói thầu Mua sắm thiết bị đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên.

Bệnh viện kính mời các đơn vị có đủ tư cách pháp nhân, năng lực kinh nghiệm thẩm định giá ở lĩnh vực trên tham gia báo giá, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên.**

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên

Họ và tên: Dương Thị Hảo

Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức Hành chính.

Số điện thoại: 0914.337.569

E-mail: haosytdb@gmail.com

3. Mục đích: Tư vấn giá trị tài sản làm căn cứ đấu thầu theo quy định của pháp luật.

4. Cách tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp hoặc đường bưu điện tại địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

5. Thời hạn nhận báo giá: Từ ngày 18 tháng 10 năm 2024 đến trước 16 giờ ngày 22 tháng 10 năm 2024.

Các báo giá nhận sau thời điểm trên đều sẽ không được xem xét.

6. Thời gian hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Danh mục thẩm định giá (*Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*)

III. Nội dung yêu cầu báo giá

Yêu cầu các công ty tham gia báo giá cung cấp:

1. Mẫu báo giá (Theo Phụ lục 2 đính kèm)
2. Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm của nhà thầu.

Sau khi hết thời hạn gửi thư mời chào giá, Bệnh viện sẽ xem xét, lựa chọn đơn vị và gửi thông báo trực tiếp đến đơn vị được lựa chọn để thương thảo và ký hợp đồng. Bệnh viện sẽ thanh toán phí dịch vụ thẩm định giá tài sản theo nội dung hợp đồng được hai bên ký kết./.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Đơn vị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc bệnh viện;
- Website bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

TS.BS. Phạm Tiến Biên

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số TM-BVT ngày tháng 10 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên)

1. Danh mục

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Thiết bị hệ thống xử lý nước thải y tế Công suất: 400m ³ /ngày đêm Xuất xứ: Việt Nam Năm sản xuất: 2023 trở về sau	Hệ thống	01

2. Cấu hình, thông số kỹ thuật

A	HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI BỆNH VIỆN				
I	THÔNG TIN CHUNG				
1	TÊN HỆ THỐNG	HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CÔNG NGHỆ AAO-MBBR			
2	Năm sản xuất	2023 trở về sau			
3	Nơi sản xuất	Việt Nam			
4	Tình trạng thiết bị	Thiết bị mới 100%			
5	Công suất:	400 m³ / ngày đêm			
6	Phương thức xử lý	Công nghệ xử lý sinh học AAO giá thể vi sinh di động MBBR			
7	Tiêu chuẩn đáp ứng	QCVN 28:2010/BTNMT cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế.			
II.	THÔNG SỐ NƯỚC THẢI ĐẦU RA				
1	LOẠI NƯỚC THẢI	NƯỚC THẢI Y TẾ			
2	CÁC CHỈ SỐ SINH HÓA				
	Thông số	Đơn vị	Đầu vào	Đầu ra	QCVN 28:2010/BTNMT (Cột B)
	pH	-	7.0~8.5	6,5 – 8,5	6,5 – 8,5
	BOD ₅	mg/l	150~200	45	50
	COD	mg/l	250~400	90	100
	Tổng chất rắn lơ lửng	mg/l	0~200	<100	100

	(TSS)				
	Sulfua (Tính theo H ₂ S)	mg/l	6 ~ 8	4	4
	Amoni (NH ₄ -N)	mg/l	10~40	10	10
	Nitrat (NO ₃ -N)	mg/l	0~70	50	50
	Phosphat (P)	mg/l	2~12	10	10
	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	0~40	20	20
	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1	0,1	0,1
	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0	1,0	1,0
	Tổng Coliforms	MPN/100ml	0~2x10 ⁹	3.000	5000
	Salmonella	Vi khuẩn/ 100ml	KPH	KPH	KPH
	Shigella	Vi khuẩn/ 100ml	KPH	KPH	KPH
	Vibrio cholerae	Vi khuẩn/ 100ml	KPH	KPH	KPH
3	NGUỒN XẢ THẢI	Sông, ngòi, ao, hồ, kênh thoát nước, tái sử dụng cho nông nghiệp.			
B	THÔNG SỐ KỸ THUẬT HỆ THỐNG				
	NỘI DUNG	Thông số kỹ thuật			
I	Khôi bể xử lý				
1	Bể điều hoà				
1.1	Song chắn rác Số lượng: 01 bộ Model: SCR1 Hãng sản xuất: DCI Xuất xứ: Việt Nam	Vật liệu: Inox 304 Loại rổ, mắt lưới: 5-10 mm Kích thước: 600mm x 600mm x 600mm Chế tạo theo thiết kế			
1.2	Bơm chìm Số lượng: 02 bộ Model: 80C21.5-53 Hãng sản xuất: Tsurumi Xuất xứ: Nhật Bản	Loại: Bơm chìm Lưu lượng: 0.5 m3/ph Cột áp: ≥ 6,0 m Công suất: 1.5kW; 380V/3ph/50Hz Cấp độ bảo vệ: IP68 Nhiệt độ chất lỏng: 0- 40°C Kiểu cánh: Có cánh cắt rác Vật rắn cho phép đi qua: 43x60mm Vật liệu: Thân, cánh bằng gang Có bộ phận nâng dầu (Oil Lifter): giúp trục động cơ được bôi			

		trơn liên tục, nâng cao tuổi thọ cho máy bơm. Kèm cáp tiêu chuẩn: 6m
1.3	Phao báo mức nước Số lượng: 01 bộ Model: H07RN-F-3G1 Hãng sản xuất: Mac3 Xuất xứ: Ý	Loại: Phao quả Báo 03 mức (03 quả) Vật liệu: PP Cấp bảo vệ: IP68
2	Thiết bị Hợp khối công nghệ AAO-MBBR	
	Thiết bị hợp khối công nghệ AAO-MBBR Số lượng: 01 Hệ thống Model: DCI-AAO-R400-B Hãng sản xuất: DCI Tank xuất xứ: Việt Nam Thiết bị xuất xứ: Nhật Bản	- Vật liệu tank: Composite - Kích thước: DxL = 3.5x10.7m (SL: 04 tank) - Tank gia công tại nhà máy sản xuất ở Việt Nam. - Hệ thống giá thể sinh học - Hệ thống khung giá đỡ, lưới lọc. - Hộp chia lưu lượng Thiết bị chính nhập khẩu Nhật Bản: - Thiết bị tạo bọt mịn và sục khí công nghệ và nhập khẩu từ Nhật Bản: Hệ thống tạo áp suất âm hút khí Oxi và với nước, kết hợp lực đảo trộn cơ học để tạo các bọt khí mịn. Sự kết hợp của tác động của lực nâng khí và dòng chảy khuấy động tạo ra trong quá trình làm cho quá trình tạo oxy và kích thích rất hiệu quả và tăng lượng oxy hòa tan trong nước. - Hệ thống tuần hoàn bùn và nước không sử dụng Bơm. - Hệ thống quan trắc tự động điều chỉnh pH tối ưu cho hiệu suất xử lý vi sinh. - Hệ thống quan trắc tự động điều chỉnh lượng ôxy hoà tan trong hệ xử lý hiếu khí. - Bơm chìm
3	Đồng hồ đo lưu lượng nước đầu ra Số lượng: 01 cái Hãng sản xuất: Komax Xuất xứ: Hàn Quốc	- Kích cỡ: DN80 - Kiểu kết nối: mặt bích - Nhiệt độ làm việc: Max 50 độ C - Tiêu chuẩn: BS - Áp lực làm việc: 16 Bar - Thân: Gang
II	Máy thổi khí	
1	Máy thổi khí cạn bề Điều hòa	Loại: Roots Q= 3.09 m3/ph

	Số lượng: 02 bộ Model: RSR-80 Hãng sản xuất: Tsurumi Xuất xứ: Nhật Bản	H= 3.0 mH₂O Đường kính ống xả: DN 80 Phụ kiện kèm theo: Ống giảm thanh, van một chiều, belt cover, đồng hồ áp lực, pulley, cua-ro, khung đế, khớp nối mềm Vòng tua: 1240 rpm Động cơ Công suất: 4.0Kw/3pha/ 380V
2	Máy thổi khí cạn bể Hiếu khí Số lượng: 02 bộ Model: RSR-50 Hãng sản xuất: Tsurumi Xuất xứ: Nhật Bản	Loại: Roots *Đầu thổi Q =0.99 m³/ph, H =3.0 mH₂O Đường kính ống xả: DN 50 Phụ kiện kèm theo: Ống giảm thanh hút, Ống giảm thanh đẩy, van một chiều, belt cover, đồng hồ áp lực, pulley, cua-ro, khung đế, khớp nối mềm Vòng tua: 1100 rpm Động cơ Công suất: 1.5Kw/3pha/ 380V
III	Hệ thống hóa chất	
1	Bồn chứa hóa chất NaOH Số lượng: 01 cái Model: TAN1000Đ Hãng sản xuất: Tân Á Đại Thành Xuất xứ: Việt Nam	Thể tích: 1000 L Vật liệu: PE
2	Bơm định lượng hóa chất NaOH Số lượng: 01 bộ Model: M 23PPSV Hãng sản xuất: OBL Xuất xứ: Ý	Loại: Bơm màng Lưu lượng: 0-23 L/h Cột áp max: 6-12bar Công suất: 0,25kW; 380V/3ph/50Hz Đầu bơm: PVC Màng: PTFE + NBR
3	Động cơ khuấy hóa chất cho bồn NaOH Số lượng: 01 bộ Model: CNVM05-6090-43	Loại đứng Tốc độ n = 43 v/phút Công suất: P = 0,4kw; 380V/3ph/50Hz Cấp bảo vệ: IP55; Class F

	Hãng sản xuất: Sumitomo Xuất xứ: Nhật Bản	
4	Trục khuấy hóa chất cho bồn NaOH Số lượng: 01 bộ Hãng sản xuất: DCI Xuất xứ: Việt Nam	Vật liệu: Inox 304 Chế tạo theo thiết kế
5	Bồn chứa hóa chất Dinh dưỡng Số lượng: 01 cái Model: TAN1000Đ Hãng sản xuất: Tân Á Đại Thành Xuất xứ: Việt Nam	Thể tích: 1000 L Vật liệu: PE
6	Bơm định lượng hóa chất Dinh dưỡng Số lượng: 01 bộ Model: M 23PPSV Hãng sản xuất: OBL Xuất xứ: Ý	Loại: Bơm màng Lưu lượng: 0-23 L/h Cột áp max: 6-12bar Công suất: 0,25kW; 380V/3ph/50Hz Đầu bơm: PVC Màng: PTFE + NBR
7	Động cơ khuấy hóa chất cho bồn Dinh dưỡng Số lượng: 01 bộ Model: CNVM05-6090-43 Hãng sản xuất: Sumitomo Xuất xứ: Nhật Bản	Loại đứng Tốc độ n = 43 v/phút Công suất: P = 0,4kw; 380V/3ph/50Hz Cấp bảo vệ: IP55; Class F
8	Trục khuấy hóa chất cho bồn Dinh dưỡng Số lượng: 01 bộ Hãng sản xuất: DCI Xuất xứ: Việt Nam	Vật liệu: Inox 304 Chế tạo theo thiết kế
9	Bồn chứa hóa chất	Thể tích: 1000 L

	NaOCl Số lượng: 01 cái Model: TAN1000Đ Hãng sản xuất: Tân Á Đại Thành Xuất xứ: Việt Nam	Vật liệu: PE
10	Bơm định lượng hóa chất NaOCl Số lượng: 01 bộ Số lượng: 01 bộ Model: M 23PPSV Hãng sản xuất: OBL Xuất xứ: Ý	Loại: Bơm màng Lưu lượng: 0-23 L/h Cột áp max: 6-12bar Công suất: 0,25kW; 380V/3ph/50Hz Đầu bơm: PVC Màng: PTFE + NBR
11	Động cơ khuấy hóa chất cho bồn NaOCl Số lượng: 01 bộ Model: CNVM05-6090-43 Hãng sản xuất: Sumitomo Xuất xứ: Nhật Bản	Loại đứng Tốc độ n = 43 v/phút Công suất: P = 0,4kw; 380V/3ph/50Hz Cấp bảo vệ: IP55; Class F
12	Trục khuấy hóa chất cho bồn NaOCl Số lượng: 01 bộ Hãng sản xuất: DCI Xuất xứ: Việt Nam	Vật liệu: Inox 304 Chế tạo theo thiết kế
13	Phao báo mức LS10-A/B/C Số lượng: 03 bộ Model: H07RN-F-3G1 Hãng sản xuất: Mac3 Xuất xứ: Ý	Loại: Phao quả Bảo 01 mức (01 quả) Vật liệu: PP Cấp bảo vệ: IP68
IV	Hệ thống quan trắc	
1	Máy đo pH/ORP/Nhiệt độ cầm tay Model bộ điều khiển đo	Thông số kỹ thuật: - Đo: pH/ ORP/ oC Đo pH:

	đa chỉ tiêu: PH 210 Model sensor đo pH/ORP: 9652-10D Hãng sản xuất: Horiba Xuất xứ: Nhật Bản	- Thang đo: -2.00 đến 16.00 pH - Độ phân giải: 0.01 pH - Độ chính xác: ± 0.01 pH - Hiệu chuẩn: + 5 điểm theo tiêu chuẩn USA, NIST + 6 điểm theo tiêu chuẩn DIN - Đo ORP: - Thang đo: ± 2000 mV - Độ phân giải: 0.1 mV ($< \pm 1000$ mV), 1 mV ($\geq \pm 1000$ mV) - Độ chính xác: ± 0.3 mV ($< \pm 1000$ mV), 0.3% giá trị đọc ($\geq \pm 1000$ mV) - Đo nhiệt độ: - Thang đo: -30.0 đến 130.0oC/ -22.0 đến 266oF - Độ phân giải: 0.1oC/ 0.1oF - Độ chính xác: ± 0.5oC/ ± 0.9oF - Đặc điểm: - Bộ nhớ: 500 dữ liệu - Tự động đăng nhập dữ liệu - Auto Hold/ Auto Stable/ Real Time - Cài đặt báo hiệu chuẩn (1 đến 90 ngày) - Chế độ tự động tắt: Cài đặt từ 1 đến 30 phút - Chế độ tình trạng điện cực: yes - Diagnostic messages: Yes - Inputs: BNC, phono - Cấp độ bảo vệ: IP67 (chống bụi và nước) - Nguồn: Pin 2 x AA - Tuổi thọ pin: > 500 giờ - Kích thước máy (LxWxH): 160x80x40.6mm - Trọng lượng máy: 216g Cung cấp bao gồm: Máy chính (Model: PH210), điện cực nhựa pH 3-in-1 (Code: 9652-10D), dung dịch chuẩn (pH4.01, 7.00, 10.01, 60ml), 2 pin, vali đựng máy và hướng dẫn sử dụng.
2	Máy đo Oxy hòa tan (DO) cầm tay kèm điện cực	Thông số kĩ thuật: - Dải đo oxy hòa tan: 0 đến 20 mg / L - Độ chính xác: ± 0.1 mg/L

	Model: 9552-20D Hãng sản xuất: Horiba Xuất xứ: Nhật Bản	- Dải nhiệt độ: 0 đến 50 ° C - Thời gian phản hồi: 30 giây (thời gian phản hồi 90% ở nhiệt độ không đổi) - Đầu nối: BNC, jack phono - Chiều dài cáp: 2m - Chiều dài điện cực: 165mm - Đường kính: 30mm - Tip thay thế DO: 5402
V	Hệ thống tủ điều khiển, cáp điện, đường ống công nghệ, nhân công lắp đặt và hướng dẫn vận hành – chuyển giao công nghệ.	
1	<i>Tủ điều khiển</i> Xuất xứ: Việt Nam. Số lượng: 1 tủ	- Nguồn điện 380 V, 50Hz, 3 Pha - Tủ điện chế tạo bằng thép phủ sơn tĩnh điện. - Vật tư chính: Attomat, Rơle nhiệt, khởi động từ, biến tần - Đèn, công tắc, nút bấm, Rơ le trung gian, Còi báo. - Bộ hẹn giờ timer, timer thời gian thực, bộ chuyển nguồn 220VAC/24VDC - Đồng hồ đo dòng, cầu chì
	<i>Hệ thống cáp điện</i> Xuất xứ: Việt Nam Số lượng: 1 hệ thống	- Cáp điện Cu/XLPE/PVC - Ống luồn dây, máng cáp và phụ kiện
2	<i>Hệ thống đường ống công nghệ</i> Xuất xứ: Việt Nam. Số lượng: 1 hệ thống	- Ống dẫn khí: Inox SUS 304/ PPR/u.PVC - Ống nước thải, ống dẫn bùn: uPVC - Các phụ kiện khác đường ống: Van 1 chiều, van bướm, van bi, khớp mềm, co, tê... - Giá đỡ, bản mã, tắc kê và các phụ kiện khác: SUS 304
4	<i>Nhân công lắp đặt</i>	- Toàn hệ thống
5	<i>Vận chuyển</i>	- Vận chuyển thiết bị đến chân công trường
6	<i>Hướng dẫn vận hành, chuyển giao công nghệ</i>	- Vận hành và chuyển giao công nghệ - Không bao gồm chi phí điện nước. - Hóa chất cho 1 tháng vận hành.

PHỤ LỤC 2:

Kèm theo thư mời báo giá số...../TM-BVT ngày/10/2024
của Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên

Tên đơn vị:..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Địa chỉ :..... **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số Điện thoại :.....
Số Fax :.....
Địa chỉ Email (nếu có).....
Số:.....

BÁO GIÁ

Kính gửi : Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên

[Tên đơn vị tư vấn] xin gửi tới bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên lời chào trân trọng.

[Tên đơn vị tư vấn] Là nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn.....

Chúng tôi được biết quý Cơ quan đang chuẩn bị tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu [tên gói thầu] Tên đơn vị tư vấn [ghi tên địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] nhận thấy có đủ khả năng hoàn thành tốt công tác tư vấn cho gói thầu nêu trên vì vậy chúng tôi xin gửi tới quý bệnh viện báo giá (gửi kèm các tài liệu chứng minh năng lực nhà thầu, bảng dự toán chi tiết)chi tiết như sau:

1. Báo giá cung cấp hàng hóa, dịch vụ .

Stt	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
	Thẩm định giá gói thầu Mua sắm thiết bị đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên	Gói thầu	01		
	Cộng				
	Thuế giá trị gia tăng%				
	Tổng cộng :				

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng 90 ngày, kể từ ngày..... tháng năm[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 15 ngày], kể từ ngày..... tháng.... năm.....[ghi ngày..... tháng..... năm..... Kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin khoản 5 mục 1 – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp
- Giá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của Pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày..... tháng..... năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ CUNG CẤP
(Ký tên, đóng dấu(nếu có))